



KẾT QUẢ TÀI CHÍNH QUÝ 4 NĂM 2024 VÀ CẢ NĂM 2024 CỦA TCBS

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương (Techcom Securities – TCBS) tự hào công bố kết quả kinh doanh ấn tượng trong Quý 4 và cả năm 2024. Thành công này phản ánh chiến lược quản trị vững vàng, sự nhạy bén trong việc nắm bắt cơ hội thị trường, cùng với nỗ lực không ngừng của tập thể Ban Lãnh đạo và đội ngũ nhân viên.

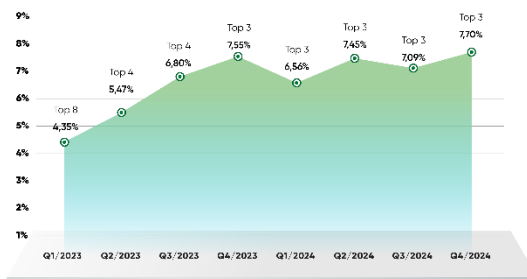
- ▶ Quý 4/2024, TCBS ghi nhận 933 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế (LNTT), tăng trưởng 6% so với cùng kỳ năm ngoái. Kết thúc năm 2024, LNTT của Công ty đạt hơn 4.802 tỷ đồng, tăng 59% so với năm 2023, **vượt 30% kế hoạch lợi nhuận cả năm.**
- ▶ Tại ngày 31/12/2024, tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) và tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA) lần lượt ở mức 15% và 8%, tiếp tục cải thiện so với cuối năm 2023.
- ▶ Công ty tiếp tục tập trung đầu tư vào phát triển nguồn nhân lực, công nghệ và cơ sở hạ tầng, đồng thời tối ưu hóa chi phí vận hành, giúp tỷ lệ chi phí/thu nhập (CIR) giảm từ 19% (năm 2023) xuống 14%.
- ▶ Với tầm nhìn trở thành Nhạc trưởng của dòng chảy vốn tại Việt Nam, định hướng chiến lược của TCBS tập trung vào việc phát triển các giải pháp công nghệ tiên tiến và mở rộng hệ sinh thái Wealthtech, mang lại giá trị thiết thực và trải nghiệm đầu tư vượt trội cho khách hàng.

PHÂN TÍCH KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

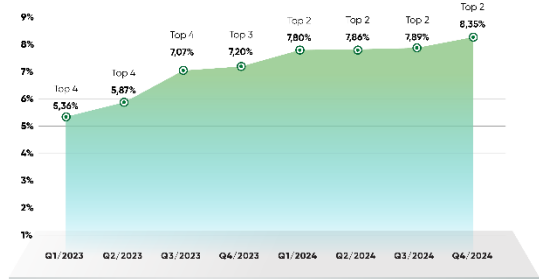
Mảng môi giới và lưu ký chứng khoán

- ▶ Quý 4/2024, thị phần môi giới trên sàn HOSE của TCBS tăng lên 7,7% (so với 7,09% trong quý 3/2024), tiếp tục củng cố vững chắc vị thế top 3 công ty chứng khoán dẫn đầu. Trên sàn HNX, TCBS giữ vững vị trí thứ 2 với thị phần đạt 8,35%, tăng so với mức 7,89% trong quý 3/2024.
- ▶ Nhờ thị phần mở rộng, mảng môi giới và lưu ký chứng khoán của TCBS đã ghi nhận những kết quả tích cực trong Quý 4/2024, với thu nhập thuần đạt 68 tỷ đồng, tăng trưởng 96% so với cùng kỳ năm 2023. Lũy kế cả năm 2024, thu nhập thuần từ mảng này đạt 211 tỷ đồng, tăng 13% so với năm 2023.
- ▶ Nhờ chiến lược tập trung vào trải nghiệm khách hàng, danh mục sản phẩm tài chính vượt trội và ứng dụng công nghệ tiên tiến, TCBS đã thu hút hơn 35.000 khách hàng mới giao dịch cổ phiếu trong năm 2024. Đặc biệt, giá trị giao dịch trung bình trên mỗi khách hàng tăng 21% so với năm trước. Thành quả này là minh chứng cho nỗ lực không ngừng trong việc nâng cao chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa sản phẩm và tích hợp AI tạo sinh (Generative AI -GenAI), giúp cung cấp báo cáo phân tích chuyên sâu, khuyến nghị cơ hội đầu tư hiệu quả và đồng hành toàn diện cùng khách hàng trong hành trình tài chính.

**Thứ hạng và thị phần môi giới chứng khoán
của TCBS trên sàn giao dịch HOSE**



**Thứ hạng và thị phần môi giới chứng khoán
của TCBS trên sàn giao dịch HNX**



- ▶ Đặc biệt trong quý 4/2024, theo Nghị Quyết của Hội đồng Quản trị, TCBS trở thành Thành viên lập quỹ, kiêm Đại lý phân phối và tạo lập thị trường cho Quỹ ETF TCC VNX50. Với việc bổ sung sản phẩm ETF vào rổ sản phẩm hiện có của TCBS, Công ty đang theo đúng chiến lược sẽ trở thành một siêu thị trên nền tảng số cung cấp các sản phẩm đầu tư đáp ứng mọi nhu cầu đầu tư ngắn hạn hay tích lũy gia sản dài hạn của khách hàng với chi phí tối ưu nhất.

Mảng cho vay ký quỹ và ứng trước tiền bán

- ▶ Nghiệp vụ cho vay ký quỹ và ứng trước tiền bán (UTTB) đạt thu nhập thuần hơn 695 tỷ đồng, tăng 41% so với quý 4/2023. Dư nợ cho vay ký quỹ của TCBS tại 31/12/2024 đạt gần 26 nghìn tỷ đồng, tăng nhẹ 2% so với quý liền trước và **tăng hơn 1,5 lần** so với thời điểm cuối năm 2023 nhờ vào những biến động tích cực của thị trường cùng các gói vay hấp dẫn mà TCBS đưa ra.
- ▶ Trong quý 4, TCBS tiếp tục triển khai các chương trình ưu đãi lãi suất cho vay ký quỹ “Lãi suất 7,89%/năm cho khách hàng giải ngân lần đầu”, “Tái đầu tư, Vay vô tư”, “Giao dịch hăng say, Càng vay càng hời” và “Đồng sang lãi hạ, Ưu đãi đậm đà” giúp khách hàng tối ưu lợi nhuận, đồng thời chính thức ra mắt sản phẩm hỗ trợ lãi vay Marginsure với 2 gói Cân bằng và Phòng ngự hỗ trợ

khách hàng giảm áp lực vay khi thị trường biến động. Lũy kế năm 2024, TCBS đạt hơn 2.500 tỷ đồng thu nhập thuần từ mảng cho vay ký quỹ và UTTB, tăng 65% so với năm 2023.

Mảng ngân hàng đầu tư

- ▶ Trong quý 4/2024, TCBS ghi nhận thu nhập từ mảng ngân hàng đầu tư đạt 220 tỷ đồng, lũy kế cả năm đạt 1.341 tỷ đồng, tăng trưởng 31% so với năm 2023.
- ▶ TCBS tiếp tục tham gia vào các thương vụ thu xếp vốn và tư vấn giải pháp tài chính cho các doanh nghiệp hàng đầu với tổng khối lượng phát hành hơn 35 nghìn tỷ đồng trong quý 4/2024, linh hoạt đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong bối cảnh mới của thị trường. Lũy kế cả năm 2024, tổng khối lượng tư vấn phát hành của TCBS đạt gần 75 nghìn tỷ đồng, tiếp tục nắm giữ vị trí số 1 về thị phần tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp đạt 46% (ngoại trừ trái phiếu ngân hàng).

Mảng kinh doanh nguồn vốn và phân phối trái phiếu

- ▶ Thu nhập thuần từ kinh doanh nguồn vốn và phân phối trái phiếu quý 4/2024 đạt 610 tỷ đồng, giảm nhẹ 1% so với cùng kỳ năm ngoái nhưng cả năm 2024 ghi nhận 2.789 tỷ đồng, tăng 1,5 lần so với năm 2023 nhờ tận dụng được ưu thế về quy mô vốn lớn, kết hợp với việc đầu tư vào các tài sản sinh lời an toàn như trái phiếu doanh nghiệp, các hợp đồng tiền gửi, giấy tờ có giá ...
- ▶ Đặc biệt, hoạt động phân phối trái phiếu cá nhân khởi sắc nhờ niềm tin nhà đầu tư hồi phục (lũy kế năm 2024 đã có hơn 67 nghìn tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp đã được khách hàng cá nhân lựa chọn đầu tư), trong khi kênh doanh nghiệp đạt doanh số hơn 23 nghìn tỷ đồng, đóng góp đáng kể vào thu nhập phân phối trái phiếu của TCBS.
- ▶ Kết quả này khẳng định năng lực vượt trội và vai trò dẫn dắt của TCBS trong việc khai thác kênh phân phối, dẫn dắt dòng vốn hiệu quả, góp phần tái xây dựng niềm tin và ổn định thị trường trái phiếu doanh nghiệp Việt Nam.
- ▶ Trong bối cảnh quy mô thị trường mở rộng, việc quản lý thông tin phát hành, sở hữu và giao dịch trái phiếu ngày càng trở nên quan trọng. Nắm bắt nhu cầu đầu tư minh bạch của khách hàng cũng như đón đầu xu hướng về công nghệ trên thế giới, TCBS đã tiên phong ứng dụng công nghệ Blockchain vào hoạt động quản lý trái phiếu (Blockchain-enabled Bond), đảm bảo giao dịch minh bạch, không thể chỉnh sửa và hoạt động như một "kiểm toán" tự động, giúp nhà đầu tư an tâm khi giao dịch trên hệ thống. Trong tương lai gần, mục tiêu của TCBS không chỉ là áp dụng Blockchain vào các nghiệp vụ hàng ngày, mà còn tiên phong giới thiệu thêm nhiều sản phẩm và giải pháp tài chính chứng khoán sử dụng công nghệ Blockchain đến với khách hàng.

PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

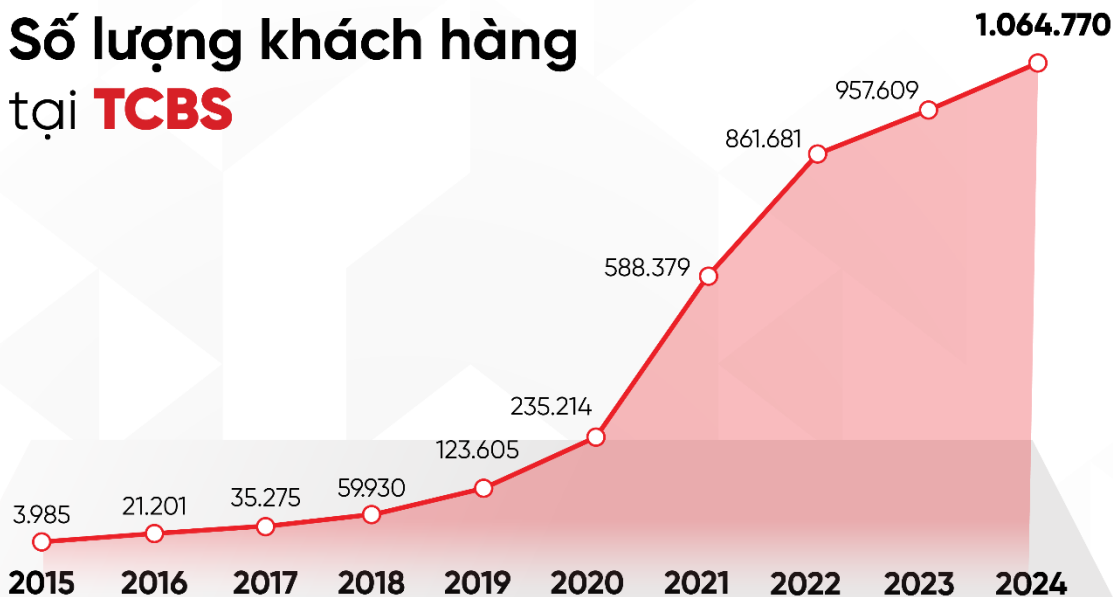
- ▶ Tính đến cuối năm 2024, tổng tài sản của TCBS đạt hơn 53 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng 22% so với cuối năm 2023. Động lực tăng trưởng chính đến từ việc mở rộng mạnh mẽ dư nợ cho vay ký quỹ và UTTB, khẳng định vai trò tiên phong của TCBS trong việc cung cấp các giải pháp tài chính linh hoạt và tối ưu cho nhà đầu tư.

- ▶ Dư nợ vay ngắn hạn và các khoản phải trả phát sinh lãi tại 31/12/2024 đạt hơn 24 nghìn tỷ đồng. TCBS liên tục mở rộng quan hệ tín dụng với các định chế tài chính uy tín hàng đầu trong khu vực và quốc tế, nâng hạn mức vay tín chấp từ các tổ chức tín dụng trong nước lên gần 17.000 tỷ, đồng thời thiết lập mối quan hệ tín dụng với các tập đoàn ngân hàng quốc tế lớn như Standard Chartered, Mizuho Bank góp phần nâng cao mức độ tín nhiệm và danh tiếng của TCBS trên thị trường tài chính thế giới. Nhờ đa dạng hóa nguồn vốn trung và dài hạn quốc tế với chi phí ưu đãi cùng môi trường lãi suất thấp trong nước, chi phí vốn được tối ưu, góp phần cải thiện biên lãi thuần và củng cố lợi nhuận, cũng như tạo điều kiện cho TCBS hỗ trợ khách hàng tiếp cận nguồn vốn cho vay ký quỹ với lãi suất hợp lý.
- ▶ Trong quý 4, Công ty đã hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:8 từ nguồn thặng dư vốn cổ phần và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, từ đó đưa vốn điều lệ lên 19.613 tỷ đồng, giúp TCBS đạt vị trí số 2 ngành chứng khoán về vốn điều lệ. Việc tăng vốn giúp TCBS mở rộng các hoạt động tự doanh và cho vay, chuẩn bị đón đầu kỳ vọng nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam.

CÁC DẤU ẤN WEALTHTECH TRONG QUÝ 4/2024

- ▶ Với chiến lược công nghệ tài chính Wealthtech, áp dụng hiệu quả các phương pháp và mô hình công nghệ và GenAI tiên tiến, TCBS duy trì khả năng go-live trung bình hơn 1.000 dự án mỗi năm. Năng lực bảo mật thông tin và xử lý hệ thống của TCBS được khẳng định với các chỉ số ấn tượng: điểm Microsoft Security Score đạt 83,09/100, điểm AWS Foundation Security Best Practices đạt 84/100.
- ▶ Năm 2024 có hơn 107 nghìn tài khoản được mở mới trên [TCInvest](#), nâng tổng lũy kế khách hàng cá nhân tại TCBS hơn 1 triệu khách hàng. Trung bình mỗi tháng có khoảng 16,6 triệu lượt truy cập của khách hàng vào hệ thống TCIInvest.

Số lượng khách hàng tại **TCBS**



Tính đến ngày 31/12/2024

- ▶ TCBS tiếp tục khẳng định vị thế một trong những đơn vị dẫn đầu trong ngành tài chính bằng việc ứng dụng mạnh mẽ Trí tuệ nhân tạo (AI) và đặc biệt là GenAI vào các hoạt động kinh doanh cốt lõi, mang lại lợi ích vượt trội cho khách hàng và tổ chức. Công ty áp dụng AI vào quy trình lập trình và kiểm thử tự động bằng việc sử dụng các công cụ như CoPilot và AWS Q, rút ngắn 40 - 50% thời gian cho đội ngũ lập trình viên, mang lại những bước đột phá trong hiệu suất và tối ưu chi phí. Đặc biệt, TCBS đã phát triển nền tảng Automated Machine Learning (AutoML) để tìm kiếm khách hàng tiềm năng, đề xuất sản phẩm phù hợp, dự phóng chỉ số kinh doanh, và phát hiện giao dịch bất thường.
- ▶ Nhờ những nỗ lực không ngừng trong việc cải tiến chất lượng và dịch vụ, năm 2024, ứng dụng TCInvest đã đạt mức đánh giá gần như tuyệt đối trên App Store và CHPlay với 4,6/5 điểm.
- ▶ TCBS cũng tiên phong kết hợp AI và Blockchain vào giao dịch và quản trị rủi ro, những nỗ lực cải tiến và sáng tạo này đã mang về cho TCBS gần **15 giải thưởng** từ các tổ chức uy tín trong và ngoài nước năm 2024, trong đó gồm giải thưởng “Ứng dụng công nghệ Blockchain sáng tạo nhất Việt Nam” tại Global Business Awards 2024, “Công ty Chứng khoán sáng tạo nhất Việt Nam” và “Nhà tư vấn và cung cấp dịch vụ trái phiếu tốt nhất Việt Nam” tại Euromoney Securities Houses Awards 2024, “Trải nghiệm số của năm tại Việt Nam - Mảng công nghệ tài chính” tại Asian Experience Awards 2024, “Ứng dụng công nghệ AI xuất sắc nhất Việt Nam” tại Asian Technology Excellence Awards 2024, v.v. Xem video "TCBS: Công nghệ và Trí tuệ nhân tạo trong Wealthtech" [tại đây](#).


PHỤ LỤC: CÁC KHOẢN MỤC CHÍNH TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Khả năng sinh lời (tỷ đồng)	4Q23	1Q24	2Q24	3Q24	4Q24	FY23	FY24	4Q24/ 4Q23	FY24/ FY23
Thu nhập thuần từ hoạt động kinh doanh	1.388	1.542	2.081	1.705	1.592	4.593	6.920	15%	51%
Môi giới và lưu ký chứng khoán	34	55	46	42	68	187	211	96%	13%
Cho vay ký quỹ và ứng trước tiền bán	494	561	628	695	695	1.565	2.579	41%	65%
Ngân hàng đầu tư	243	232	538	351	220	1.026	1.341	-10%	31%
Kinh doanh nguồn vốn & phân phối trái phiếu	617	694	868	617	610	1.815	2.789	-1%	54%
Chi phí thuần từ hoạt động tài chính	(340)	(265)	(345)	(472)	(468)	(1.063)	(1.551)	38%	46%
Tổng thu nhập hoạt động	1.047	1.277	1.735	1.234	1.123	3.529	5.369	7%	52%
Chi phí quản lý	167	117	123	136	191	500	567	14%	13%
Lợi nhuận trước thuế	880	1.160	1.612	1.097	933	3.028	4.802	6%	59%
Tỷ lệ CIR	18%	14%	11%	14%	18%	19%	14%	0%	-26%
Tỷ lệ ROA (Tính trong 12 tháng gần nhất)	7%	8%	9%	9%	8%	7%	8%	15%	15%
Tỷ lệ ROE (Tính trong 12 tháng gần nhất)	14%	17%	17%	16%	15%	14%	15%	11%	11%

Một số chỉ tiêu tài chính (tỷ đồng)	4Q23	1Q24	2Q24	3Q24	4Q24	Q/Q	N/N
Tổng tài sản	43.788	47.185	52.021	49.868	53.244	7%	22%
Tiền và các khoản tương đương tiền	4.582	2.078	2.775	3.266	2.865	-12%	-37%
Cho vay ký quỹ và ứng trước tiền bán	16.619	19.839	24.694	25.483	25.911	2%	56%
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	15.041	19.152	18.783	13.496	17.671	31%	17%
Tổng nợ phải trả	20.159	22.632	27.378	24.279	26.947	11%	34%
Vay và Các khoản phải trả phát sinh lãi ngắn hạn	18.062	20.931	22.439	19.001	24.098	27%	33%
Trái phiếu phát hành dài hạn	956	714	2.596	3.873	1.006	-74%	5%
Vốn chủ sở hữu	23.630	24.553	24.643	25.589	26.297	3%	11%
Tổng nợ vay/Vốn chủ sở hữu	80%	88%	102%	89%	95%	7%	19%
Nợ vay ròng/Vốn chủ sở hữu	61%	80%	90%	77%	85%	10%	38%
Tổng nợ/Tổng tài sản	46%	48%	53%	49%	51%	4%	10%

Ghi chú:

1Q, 2Q, 3Q, 4Q – Quý 1,2,3,4

N/N – Năm trên năm

Q/Q – Quý trên quý

FY - Cả năm

LNTT – Lợi nhuận trước thuế

VCSH – Vốn chủ sở hữu

ROA – Tỷ suất lợi nhuận trên tài sản

ROE – Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu

TOI – Tổng thu nhập hoạt động (Doanh thu hoạt động – Chi phí hoạt động +
Doanh thu tài chính – Chi phí tài chính + Thu nhập khác)

Nợ vay ròng – Tổng nợ vay loại trừ tiền & tương đương tiền

Thu nhập thuần từ hoạt động – (Doanh thu hoạt động – Chi phí hoạt động)

CIR - [Chi phí hoạt động (loại trừ Lỗ từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua
lãi/lỗ) + Chi phí quản lý] / Doanh thu hoạt động (loại trừ Lỗ từ các tài sản
tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ)]